

Số: 27/2015/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 12 tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí  
cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam  
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2015/NQ-HĐND8 ngày 21/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Dương;



Theo đề nghị của Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 73/TTr-SLĐTBXH ngày 31/7/2015 về mức thu, chi và quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành quy định chế độ mức thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

### **1. Đối tượng nộp lệ phí**

Người sử dụng lao động phải nộp lệ phí khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp, cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

### **2. Mức thu lệ phí**

a) Cấp mới giấy phép lao động: 600.000 đồng/1 giấy phép.

b) Cấp lại giấy phép lao động: 450.000 đồng/1 giấy phép.

### **3. Cơ quan thu lệ phí**

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thu lệ phí cấp, cấp lại giấy phép lao động đối với người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nằm ngoài khu công nghiệp;

b) Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bình Dương thu lệ phí cấp, cấp lại giấy phép lao động đối với người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp thuộc quyền quản lý;

c) Ban Quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore thu lệ phí cấp, cấp lại giấy phép lao động đối với người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong các khu công nghiệp thuộc quyền quản lý.

### **4. Chứng từ thu lệ phí:**

Đơn vị thu lệ phí phải sử dụng biên lai thu lệ phí do cơ quan thuế in ấn, cấp phát và thực hiện các quy định về quản lý sử dụng biên lai theo Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phí và lệ phí. Khi thu phí phải cấp biên lai thu lệ phí cho đối tượng nộp lệ phí, không sử dụng biên lai hoặc biên lai không đúng quy định.

### **5. Tỷ lệ trích lệ phí cấp, cấp lại giấy phép lao động**

Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Dương là khoản thu thuộc Ngân sách Nhà nước, số tiền lệ phí thu được trích như sau: trích 50% trên tổng số tiền thu lệ phí cho đơn vị tổ chức thu lệ phí, phần 50% còn lại nộp vào Ngân sách Nhà nước.

## 6. Quản lý và sử dụng tiền lệ phí

a) Việc quản lý và sử dụng tiền lệ phí thu được thực hiện theo quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành pháp lệnh phí, lệ phí; khoản 5 Điều 1 Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP; Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC.

b) Đơn vị tổ chức thu phải mở tài khoản “tạm giữ tiền lệ phí” tại Kho bạc Nhà nước nơi cơ quan thu đóng trụ sở để theo dõi, quản lý tiền lệ phí thu được.

c) Đơn vị tổ chức thu lệ phí phải mở sổ sách, biên lai kế toán theo dõi số thu, nộp và sử dụng tiền lệ phí thu được theo đúng chế độ kế toán quy định của Nhà nước.

d) Đối với tiền lệ phí để lại cho đơn vị tổ chức thu, sau khi quyết toán đúng chế độ, tiền lệ phí chưa sử dụng hết trong năm được phép chuyển sang năm sau để sử dụng tiếp theo chế độ quy định.

**Điều 2.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Thủ Dầu Một chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 32/2008/QĐ-UBND ngày 07/8/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Dương./.

### Nơi nhận:\*

- UB Thường vụ QH;
- VPCP, các Bộ: LĐTBXH, TC, TP;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ TP;
- TTTU, TTHĐND, TT Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành (60);
- UBND các huyện, tx, tp;
- LĐVP, Thái, TH, HCTC, TTCB, Website tỉnh; Ư
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nam**